TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/HS-ST
Ngày: 21-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viển.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thanh Kỳ.

2. Bà Trần Thúy Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2022/TLST-HS ngày 7 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1992 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 43, tổ 4, ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M – sinh năm 1957 và bà Trần Thị T– sinh năm 1974; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị cáo được khởi tố tại ngoại, áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 27/4/2022 cho đến nay "có mặt".

- <u>*Bị hại*</u>: Chị Nguyễn Thị Lệ T – sinh năm 1971, nơi cư trú: ấp 4, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/11/2021, Nguyễn Minh T làm thuê (phụ hồ) tại nhà bà Nguyễn Thị Lệ T thuộc ấp 4, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 11 giờ 00 phút

cùng ngày, T đi ra phía sau nhà bếp để rửa tay thì phát hiện thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO RENO 6Z" màu xanh đen của bà Tđể trong 01 mũ bảo hiểm đặt trên bàn. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động trên, T quan sát thấy không có ai trông coi nên T trộm cắp điện thoại di động bỏ vào túi quần đi về nhà. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày bà Thủy phát hiện điện thoại di động "OPPO RENO 6Z" bị mất trộm nên trình báo cơ quan Công an. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, do lo lắng bị phát hiện nên T đã đến nhà bà T trả lại điện thoại và đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ, Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

**** Tài sản thiệt hại:***

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO RENO 6Z" , màu xanh đen.
- 01 sim điện thoại mạng Viettel số 0353.683.113.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 29/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: Giá trị tài sản thiệt hại là 7.030.000 đồng.

**** Vật chứng vụ án***:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO RENO 6Z", màu xanh đen; 01 sim điện thoại mạng Viettel số 0353.683.113.

Tại Cáo trạng số 90/CT-VKSĐQ ngày 05 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173, Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm.

Kiểm sát viên còn nêu quan điểm về biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và lời khai của bị hại phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 20/11/2021 tại ấp 4, xã Suối Nho, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh T đã lén lút trộm cắp của bà Nguyễn Thị Lệ T 01 điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO RENO 6Z" , màu xanh đen và 01 sim điện thoại mạng Viettel số 0353.683.113. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 7.030.000 đồng. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo T đã có đủ cấu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 90/CT-VKSĐQ ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, còn xem xét cho bị cáo các tình tiết bị cáo nhất thời phạm tôi, bị cáo đã ra đầu thú, tài sản đã thu hồi hoàn trả cho chủ sở hữu, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trình độ học vấn thấp là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú

giám sát giáo dục là đủ nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Lệ T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu Nguyễn Minh T bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO RENO 6Z" , màu xanh đen; 01 sim điện thoại mạng Viettel số 0353.683.113 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Lệ T nên cơ quan điều tra đã trao trả cho bà T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo, biện pháp tư pháp trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Suối Nho, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. Đ;
- VKSND H. Đ ;
- CCTHADS H. Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viển

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. Đ;
- VKSND H. Đ ;
- CCTHADS H. Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu AV, HS;

Trần Thị Viển

\